

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày: 19-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kim Tân
2. Ông Lữ Quốc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Võ Công Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Như Q, sinh ngày 12/6/1993 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp A, xã Xuân B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Như Qu, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1961; Vợ: Đặng Thị Hồng N, sinh năm: 1994; Con có 02 người con lớn nhất sinh năm 2017 và nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang tại ngoại (có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 2004 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T

1. Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm: 1974

2. Bà Nguyễn Thị Lư, sinh năm: 1975

Cùng địa chỉ: ấp A, xã Xuân B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Bà Lược ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Y làm đại diện (theo giấy ủy quyền do UBND xã Xuân B chứng nhận ngày 20/7/2021) (có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn S, xã V, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

2. Anh Võ Thanh Đ, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn Bằng, sinh năm: 1997. Địa chỉ: ấp A, xã Xuân B, huyện X, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Như Q, sinh năm 1993, cư trú tại ấp A, xã Xuân B, huyện X, tỉnh Đồng Nai (không có giấy phép lái xe theo quy định và trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, trong máu có nồng độ cồn là 158,47 mg/100ml) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 60S6- 9365 tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 23/6/2021, Q điều khiển điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 60S6- 9365 lưu thông trên Tỉnh lộ 763 theo hướng Quốc Lộ 1A đi xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai trên phần đường bên phải Tỉnh lộ 763 (tính theo hướng Q điều khiển xe). Khi đến Km 18 Tỉnh lộ 763, thuộc ấp A, xã Xuân B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Q điều khiển xe mô tô vượt trái xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, màu bạc, biển số 60C-257.04 do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, cư trú tại Thôn S, xã V, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa đang điều khiển lưu thông cùng chiều cùng phần đường phía trước, rồi đồng thời chuyển hướng từ bên phải qua bên trái để qua đường. Do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên Q đã để xe mô tô Q điều khiển va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, biển số 60B5-670.78 do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2004, cư trú tại ấp A, xã Xuân B, huyện X, tỉnh Đồng Nai đang điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại (tức hướng huyện Định Quán đi Quốc lộ 1A). Ngay sau va chạm, xe mô tô biển số 60B5-670.78 cùng anh Thành mất thăng bằng đã va chạm vào hông trái xe ô tô tải biển số 60C-257.04 gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn T chết tại chỗ; Nguyễn Như Q bị thương nặng được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa Khu vực Long Khánh.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 23/6/2021 thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, mặt đường rải nhựa nhẵn bằng phẳng, rộng 07m, ở giữa có vạch sơn phân tuyến đơn, đứt nét, màu vàng (vạch tim đường) phân chia thành 02 phần đường ngược chiều nhau. Quá trình khám nghiệm hiện trường, chọn hướng đường Quốc lộ 1A đi xã S, huyện Đ làm hướng chuẩn; Chọn điểm mốc là trụ điện số 480XB/23/241 tại lề đường bên phải đường Tỉnh lộ 763; Chọn vạch tim đường làm chuẩn; Các phép đo khoảng cách tính theo hình chiếu vuông góc của điểm đó lên vạch chuẩn (trừ chiều dài vết cày), sau tai nạn phát hiện và mô tả như sau:

Vị trí số 1: Xe mô tô biển số 60S6-9365 ngã qua trái trên phần đường bên trái, đầu xe hướng đi xã S, huyện Đ, đuôi xe hướng đi Quốc lộ 1A; trục bánh trước cách vạch tim đường 2,5m, trục bánh sau cách vạch tim đường 2,6m.

Vị trí số 2: Xe mô tô biển số 60B5-670.78 ngã qua phải ở giữa đường, đầu xe hướng lề đường bên phải, đuôi xe hướng lề đường bên trái; Trục bánh trước trên phần đường bên phải và cách vạch tim đường 0,4m; Trục bánh sau trên phần đường bên trái, cách vạch tim đường 0,8m và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60S6-9365 về hướng đi Quốc lộ 1A là 2,9m.

Vị trí số 3: Vết cày xe mô tô biển số 60B5-670.78 dài 3,4m trên phần đường bên trái; Đầu vết cày hướng đi xã S, huyện Đ, cách vạch tim đường 1,2m, cuối vết cày hướng đi Quốc lộ 1A và ngay dưới xe mô tô biển số 60B5-670.78.

Vị trí số 4: Nạn nhân Nguyễn Văn T nằm sấp giữa đường, đầu trên phần đường bên trái, chéch về hướng lề đường bên trái - Quốc lộ 1A, cách vạch tim đường 0,6m; Chân trên phần đường bên phải, chéch về hướng lề đường bên phải - xã S, huyện Đ, cách vạch tim đường 0,5m, cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60B5-670.78 về hướng đi Quốc lộ 1A là 6,8m và cách trụ điện số 480XB/23/241 về hướng đi xã S, huyện Đ là 4,6m.

Vị trí số 5: Xe ô tô tải biển số 60C-257.04 dừng trên phần đường bên phải, đầu xe hướng đi xã S, huyện Đ, đuôi xe hướng đi Quốc lộ 1A; Trục bánh trước bên trái cách vạch tim đường 0,2m; Trục bánh sau bên trái cách vạch tim đường 0,2m và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60S6-9365 về hướng đi xã S, huyện Đ là 12,5m.

Vị trí số 6: Trụ điện 480XB/23/241 được trồng trong lề đường phía bên phải được chọn mốc hiện trường vụ tai nạn.

* Vị trí điểm va chạm: Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định:

- Vị trí va chạm trên phương tiện: Đầu xe mô tô biển số 60B5-670.78 va chạm vào đầu bên phải xe mô tô biển số 60S6-9365 và mặt ngoài đầu thanh cản dưới bên hông trái xe ô tô biển số 60C-257.04.

- Vị trí điểm va chạm trên đường: Xe mô tô biển số 60B5-670.78 va chạm với xe mô tô biển số 60S6-9365 trên phần đường bên trái đường Tỉnh lộ 763 (tính theo hướng Quốc lộ 1A đi huyện Định Quán), còn xe mô tô biển số 60B5-670.78 va chạm với xe ô tô biển số 60C-257.04 trên phần đường bên phải đường Tỉnh lộ 763 (tính theo hướng Quốc lộ 1A đi huyện Định Quán).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1409/KLGD-PC09 ngày 14/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn T như sau:

- Dấu hiệu chính: Xây sát da vùng mặt, bầm tím niêm mạc môi trên-môi dưới; Gãy răng cửa; Xây sát bầm tím da vùng ngực; Xây sát da vùng chân, gãy hở xương

cẳng chân. Dập rách và tụ máu dưới da đầu, nứt xương hộp sọ, gãy xương gò má. Xét nghiệm không tìm thấy chất độc trong máu.

- Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương; Chấn thương sọ não và vùng mặt nứt xương hộp sọ, gãy xương gò má, gãy răng cửa/gãy hở xương cẳng chân.

* Kết quả xét nghiệm:

+ Đối với nạn nhân Nguyễn Văn T:

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu: Mẫu máu tán huyết không đủ cơ sở kết luận nồng độ cồn.

Kết quả xét nghiệm độc chất: Không tìm thấy độc chất trong máu.

+ Đối với Nguyễn Văn T cho kết quả dưới ngưỡng cho phép, âm tính với ma túy, các chất kích thích khác.

+ Đối với Nguyễn Như Q là 158,47 mg/100ml. Quá trình điều tra, xác định trước, trong và sau tai nạn, bị can Q có sử dụng rượu, bia.

* Vật chứng vụ án đã thu giữ và xử lý:

- 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, màu bạc, biển số 60C-257.04. Quá trình điều tra, xác định xe ô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Võ Thanh Đ, sinh năm 1992, cư trú tại Khu phố 3, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả lại cho anh Đạt theo quy định.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển số 60S6- 9365. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị can Nguyễn Như Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả lại cho bị can Q theo quy định.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, biển số 60B5- 670.78. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn Bằng, sinh năm 1997, cư trú tại ấp A, xã Xuân B, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả lại cho anh Bằng theo quy định.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 790173126370 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/12/2021. Quá trình điều tra, xác định Giấy phép lái xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, cư trú tại Thôn S, xã V, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả lại cho anh Tấn theo quy định.

* Trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra, Nguyễn Như Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn T số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng); Nguyễn Văn T đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn T số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Ông Nguyễn Văn Y (là cha ruột và là người đại diện hợp pháp cho nạn nhân Nguyễn Văn T) đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu về

dân sự, tự nguyện có đơn bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Như Q, cam kết không khiếu nại, thắc mắc gì về sau đối với vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 09/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Như Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a và b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Như Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách gấp đôi.

Bị cáo Nguyễn Như Q nói lời sau cùng: Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Như Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 23/6/2021, Nguyễn Như Q (không có giấy phép lái xe theo quy định và trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, trong máu có nồng độ cồn là 158,47 mg/100ml) điều khiển xe mô tô biển số 60S6- 9365 lưu thông trên Tỉnh lộ 763 theo hướng Quốc Lộ 1A đi xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai trên phần đường bên phải Tỉnh lộ 763 (tính theo hướng Q điều khiển xe). Khi đến Km 18 Tỉnh lộ 763, thuộc ấp A, xã Xuân B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Q điều khiển xe mô tô vượt trái xe ô tô tải biển số 60C-257.04 do anh Nguyễn Văn T đang điều khiển lưu thông cùng chiều cùng phần đường phía trước, rồi đồng thời chuyển hướng từ bên phải qua bên trái để qua đường. Do thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe mô tô biển số 60B5-670.78 do Nguyễn Văn T, đang điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại làm xe mô tô biển số 60B5-670.78 cùng Thành va chạm vào hông trái xe ô tô tải biển số 60C-257.04 gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn T chết tại chỗ; Nguyễn Như Q bị thương nặng được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Long Khánh.

Do vậy, việc Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Như Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a (Không có giấy phép lái xe theo quy định) và điểm b (Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định), khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, việc bị cáo đã không thực hiện đúng các quy tắc giao thông đường bộ, xâm phạm đến an toàn giao thông tại địa phương, là nguyên nhân trực tiếp gây ra hậu quả về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng, phù hợp với hành vi phạm tội, nhân thân, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được đại diện bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; gia đình có hoàn cảnh khó khăn; đang nuôi con nhỏ; bản thân bị cáo Q cũng bị thương rất nặng sau tai nạn (bị dập xuất huyết não thái dương trái, tụ khí nội sọ, nứt sọ trán thái dương phải, gãy xương đòn trái, chấn thương hàm mặt, chấn thương mắt (quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự).

Xét thấy bị cáo Q có nhân thân là ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc; bị cáo có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; bị cáo cũng không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo và xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù do các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo Q được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong phần bồi thường và không yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Tòa án không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, màu bạc, biển số 60C-257.04 tham gia giao thông đi đúng phần đường quy định nên anh Tấn không có lỗi dẫn đến vụ tai nạn nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đưa ra hình thức giải quyết là phù hợp.

[8] Đối với ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Như Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[1] Về hình phạt: Căn cứ các điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Như Q 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Như Q cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về kháng cáo: Bị cáo, ông Y, anh B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Phụng